|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN LONG BIÊN  **TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ** | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**  **MÔN: LỊCH SỬ 9- ĐỀ 1.**  **Năm học: 2021 - 2022.**  Thời gian làm bài: 45 phút.  Ngày kiểm tra: 24/12/2021 |

**Chọn vào ô đứng trước đáp án đúng ( 10 điểm).**

**Câu 1:** Việc Liên Xô chế tạo thành bom nguyên tử (1949) có ý nghĩa như thế nào?

A. Phá vỡ thế độc quyền bom nguyên tử của Mĩ

B. Tạo ra thế cân bằng về sức mạnh hạt nhân giữa Liên Xô và Mĩ

C. Đánh dấu bước phát triển về mọi mặt của Liên Xô

D. Liên Xô giành quyền ưu thế về vũ khí hạt nhân với Mĩ.

**Câu 2:** Nội dung nào sau đây ***không phải*** chính sách đối ngoại của Liên Xô từ năm 1950 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX?

A. Chủ trương duy trì nền hòa bình, an ninh thế giới

B. Thực hiện chính sách chung sống hòa bình, hữu nghị với tất cả các nước

C. Chống các nước đế quốc phương Tây, coi các nước đế quốc này là kẻ thù số 1

D. Tích cực đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, giành độc lập dân tộc tự do cho các dân tộc bị áp bức

**Câu 3:** Sự kiện nào được coi là sự kiện mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người?

A. Năm 1957, Liên Xô chế tạo thành công vệ tinh nhân tạo

B. Năm 1961, Liên Xô phóng thành công tàu vũ trụ đưa nhà du hành Ga-ga-rin bay vòng quanh Trái Đất

C. Nhà du hành Am-strong đặt chân lên mặt trăng

D. Đưa người lên thám hiểm sao Hỏa.

**Câu 4:** Nhiệm vụ trọng tâm của các kế hoạch 5 năm ở Liên Xô từ năm 1950 đến đầu những năm 1970 của thế kỉ XX là gì?

A. viện trợ cho các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu

B. tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất - kĩ thuật chủ nghĩa xã hội

C. xây dựng khối chủ nghĩa xã hội vững mạnh, đối trọng với Mĩ và Tây Âu

D. xây dựng hợp tác hóa nông nghiệp và quốc hữu hóa nền công nghiệp quốc gia.

**Câu 5:** Nội dung nào ***không phải*** là biểu hiện của kinh tế Liên Xô khủng hoảng toàn diện?

A. Công-nông nghiệp trì trệ, lương thực, thực phẩm, hàng hóa thiết yếu ngày càng khan hiếm

B. Mức sống của người dân giảm sút

C. Nhà nước hỗ trợ đáp ứng để mọi nhu cầu của người dân

D. Vi phạm về pháp chế, thiếu dân chủ, các tệ nạn quan liêu ngày càng trầm trọng

**Câu 6**: Sự kiện nào đánh dấu Liên bang Xô viết sụp đổ?

A. Nhà nước liên bang tê liệt

B. Các nước cộng hòa đua nhau đòi độc lập và tách khỏi liên bang

C. Cộng hòa các quốc gia độc lập(SNG) thành lập

D. Tổng thống Góoc-ba-chốp từ chức, lá cờ liên bang Xô viết trên nóc diện Krem-li bị hạ xuống

**Câu 7:** Từ sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu, Việt Nam cần rút ra bài học kinh nghiệm gì?

A. Ngăn chặn diễn biến hòa bình

B. Bắt kịp sự phát triển của khoa học-kĩ thuật

C. Không được chủ quan, duy ý chí trong đường lối lãnh đạo

D. Không được phạm sai lầm trong quá trình cải cách kinh tế, chính trị

**Câu 8:** Hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc – thực dân đã bị sụp đổ về căn bản vào thời gian nào?

A. Giữa những năm 60 của thế kỉ XX.

B. Cuối những năm 60 của thế kỉ XX.

C. Giữa những năm 70 của thế kỉ XX

D. Cuối những năm 70 của thế kỉ XX.

**Câu 9:** Từ cuối những năm 70 của thế kỉ XX, chủ nghĩa thực dân tồn tại dưới hình thức nào?

A. Chủ nghĩa thực dân cũ .

B. Chế độ phân biệt chủng tộc.

C. Chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

D. Chủ nghĩa khủng bố.

**Câu 10:** Từ cuối những năm 80 của thế kỉ XX đến nay, chính sách đối ngoại của Trung Quốc là

A. thực hiện đường lối đối ngoại bất lợi cho cách mạng Trung Quốc

B. bắt tay với Mĩ chống lại Liên Xô

C. hợp tác với các nước ASEAN để cùng phát triển

D. mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước trên thế giới

**Câu 11:** Hiện nay còn bộ phận lãnh thổ nào của Trung Quốc những vẫn nằm ngoài sự kiểm soát của nước này?

A. Hồng Công

B. Đài Loan

C. Ma Cao

D. Tây Tạng

**Câu 12:** Điều kiện nào đã tạo thuận lợi cho nhân dân Đông Nam Á nổi dậy giành chính quyền sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Các nước đồng minh tiến vào giải phóng.

B. Liên Xô giúp đỡ các nước Đông Nam Á.

C. Phát xít Nhật đầu hàng đồng minh vô điều kiện.

D. Được sự giúp đỡ của quân Mĩ.

**Câu 13:** Việt Nam trở thành thành viên của tổ chức ASEAN vào thời gian nào?

A. Tháng 6-1994

B. Tháng 7-1995

C. Tháng 7-1997

D. Tháng 4-1999

**Câu 14:** Các quốc gia Đông Nam Á tham gia sáng lập tổ chức ASEAN là

A. Thái Lan, Mi-an-ma, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po và Phi-líp-pin

B. Thái Lan, Bru-nây, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po và Phi-líp-pin

C. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po và Phi-líp-pin

D. Thái Lan, Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po và Phi-líp-pin

**Câu 15:** Thách thức của Việt Nam khi gia nhập ASEAN là

A. học hỏi, tiếp thu những thành tựu khoa học -kĩ thuật tiên tiến

B. tiếp thu nền văn hóa đa dạng của các nước trong khu vực

C. nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc, hòa nhập sẽ hòa tan

D. tranh thủ sự giúp đỡ về vật chất từ các nước trong khu vực

**Câu 16:** Tổ chức nào sau đây là tổ chức liên minh khu vực ở châu Phi?

A. ASEAN

B. NATO

C. AU

D. SEATO

**Câu 17:** Những khó khăn mà các nước châu Phi gặp phải sau khi giành được độc lập là

A. mâu thuẫn trong nội bộ giới cầm quyền.

B. mâu thuẫn giữa nhân dân với giới lãnh đạo.

C. xung đột nội chiến, tình trạng đói nghèo, nợ nần chồng chất và dịch bệnh.

D. sự cấm vận của Mĩ

**Câu 18:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ La-tinh được mệnh danh là "Lục địa bùng cháy" vì

A. núi lửa thường xuyên hoạt động

B. cao trào đấu tranh vũ trang bùng nổ mạnh mẽ ở khu vực này

C. cao trào giải phóng dân tộc nổ ra dưới nhiều hình thức

D. phong trào đấu tranh chống chế độ độc tài diễn ra liên tục

**Câu 19:** Nhận định nào sau đây đánh giá đúng vai trò của Phi-đen Ca-xtơ- rô đối với đất nước Cu-ba?

A. Là người đi đầu trong phong trào giải phóng dân tộc

B. Là người lãnh đạo đấu tranh chống chế độ độc tài Ba-ti-xta

C. Là người tích cực đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc

D. Là người lãnh đạo nhân dân Cu-ba đấu tranh lật đổ chế độ độc tài thân Mĩ tiến hành cuộc cải cách dân chủ triệt để

**Câu 20:** Điểm khác biệt cơ bản giữa phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ La-tinh vơi châu Phi là

A. Mĩ La-tinh chống chủ nghĩa thực dân mới, châu Phi chống chủ nghĩa thực dân cũ

B. Mĩ La-tinh chống chủ nghĩa thực dân cũ, châu Phi chống chủ nghĩa thực dân mới

C. hình thức đấu tranh của Mĩ La-tinh đa dạng, phong phú hơn châu Phi

D. mức độ giành độc lập của Mĩ La-tinh triệt để hơn châu Phi

**Câu 21:** Nhận xét nào dưới đây phản ánh đúng vai trò của Liên Xô đối với phong trào cách mạng thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Đồng minh tin cậy của phong trào cách mạng thế giới

B. Cầu nối kí kết các hiệp ước ngoại giao

C. Nước viện trợ không hoàn lại giúp đỡ phong trào cách mạng thế giới

D. Chỗ dựa vững chắc của phong trào cách mạng thế giới

**Câu 22:** Nguyên nhân dẫn đến Sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là do

A. những khoản thuận lợi khổng lồ nhờ buôn bán vũ khí và lương thực

B. Mĩ ở xa chiến trường nên không bị chiến tranh tàn phá, được yên ổn phát triển sản xuất, đồng thời thu lợi nhuận khổng lồ nhờ buôn bán vũ khí, hàng hóa cho các nước tham chiến

C. có thời gian hòa bình để phát triển sản xuất và buôn bán vũ khí, hàng hóa cho các nước tham chiến

D. Mĩ tham chiến muộn nên không phải chi phí nhiều cho chiến tranh

**Câu 23:** Vì sao sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ thực hiện "chiến lược toàn cầu"?

A. Mĩ có sức mạnh về quân sự

B. Mĩ có thế lực về kinh tế

C. Mĩ khống chế các nước đồng minh và các nước xã hội chủ nghĩa

D. Mĩ tham vọng làm bá chủ thế giới

**Câu 24:** Mĩ biến khu vực Mĩ La-tinh thanh "sân sau" nhằm

A. mở rộng lãnh thổ.

B. giúp các nước Mĩ La-tinh phát triển về kinh tế, chính trị

C. bành trướng thế lực.

D. biến các nước Mĩ La-tinh lệ thuộc vào Mĩ

**Câu 25:** Nhân tố nào được coi là "ngọn gión thần" đối với nền kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh?

A. Được nhận viện trợ kinh tế của Mĩ

B. Mĩ tiến hành cuộc chiến tranh Triều Tiên (6-1950)

C. Mĩ gây ra cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam

D. Mĩ tiến hành chiến tranh chống Cu-ba

**Câu 26:** Biểu hiện sự phát triển "thần kì" của kinh tế Nhật Bản là

A. trở thành trung tâm kinh tế, tài chính duy nhất của thế giới

B. đáp ứng được đầy đủ nhu cầu lương thực thực phẩm cho cả nước

C. từ những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản trở thành một trong tâm kinh tế - tài chính của thế giới

D. từ một nước bại trận bị chiến tranh tàn phá nặng nề, Nhật Bản đã vươn lên trở thành một siêu cường kinh tế

**Câu 27:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản gặp phải khó khăn gì khác với các nước tư bản đồng minh chống phát xít?

A. Bị quân đội nước ngoài chiếm đóng.

B. Là nước bại trận, nước Nhật mất hết thuộc địa.

C. Thiếu thốn trầm trọng lương thực, thực phẩm.

D. Phải dựa vào viện trợ của Mĩ dưới hình thức vay nợ.

**Câu 28:** Cải cách quan trọng nhất Nhật Bản thực hiện sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

A. cải cách Hiến pháp

B. cải cách ruộng đất

C. cải cách giáo dục

D. cải cách văn hóa

**Câu 29:** Nguyên nhân chủ yếu nào dẫn đến sự phát triển kinh tế của Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai ?

A. Yếu tố con người là vốn quý nhất

B. Áp dụng khoa học kĩ thuật vào sản xuất

C. Các công ti có sức cạnh tranh cao

D. Chi phí cho quốc phòng thấp

**Câu 30:** Nguyên nhân nào cơ bản nhất thúc đẩy nền kinh tế Nhật phát triển và là bài học kinh nghiệm cho các nước đang phát triển trong đó có Việt Nam?

A. Con người được đào tạo chu đáo và áp dụng thành tựu khoa học-kĩ thuật

B. Vai trò lãnh đạo, quản lí có hiệu quả của nhà nước

C. Tận dụng tốt các điều kiện bên ngoài để phát triển

D. Các công ti năng động có tầm nhìn xa, sức cạnh tranh cao, chi phí cho quốc phòng thấp

**Câu 31:** Từ nguyên nhân khách quan giúp kinh tế các nước Tây Âu phục hồi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là nhận sự viện trợ của Mĩ trong kế hoạch Mác – san, bài học rút ra trong phát truển kinh tế là

A.về huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển đất nước.

B. về đặc biệt coi trọng chất lượng, hiệu quả và tính bền vững của sự phát triển,

C. bài học về bảo đảm độc lập tự chủ và chủ quyền quốc gia, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển đất nước.

D. nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân.

**Câu 32:** Hãy cho biết nội dụng nào *không phải* của tình hình các nước châu Á sau khi giành độc lập?

A. Tất cả các nước châu Á đều ổn định và phát triển

B. Diễn ra nhiều cuộc chiến tranh xâm lược của các nước đế quốc

C. Một số nước diễn ra những cuộc xung đột tranh chấp biên giới, lãnh thổ hoặc phong trào li khai

D. Các nước đế quốc thực dân cố duy trì ách thống trị.

**Câu 33:** Sự kiện nào đánh dấu tình hình chính trị ở khu vực Đông Nam Á được cải thiện rõ rệt?

A. Việt Nam rút quân tình nguyện khỏi Cam-pu-chia

B. Các nước lớn không kích động, can thiệp vào khu vực

C. Chiến tranh lạnh thế giới

D. Cuộc Chiến tranh lạnh chấm dứt và Hiệp định Pa-ri về Cam-pu-chia (10-1991) được kí kết

**Câu 34**: Khối quân sự Bắc Đại Tây Dương(NATO) do Mĩ thành lập năm 1949 nhằm mục đích gì?

A. Chống lại phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới

B. Chống lại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu

C. Chống lại Liên Xô, Trung Quốc và Việt Nam

D. Chống lại các nước xã hội chủ nghĩa và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới

**Câu 35:** Các thành viên đầu tiên của Cộng đồng kinh tế châu Âu( EEC) gồm những nước nào?

A. Anh, Pháp, CHLB Đức, Bỉ, Hà Lan, I-ta-li-a

B. Anh, Pháp, CHLB Đức, Bỉ, Hà Lan, Tây Ban Nha

C. Pháp, CHLB Đức, Bỉ, Hà Lan, I-ta-li-a, Lúc-xem-bua.

D. Pháp, CHLB Đức, Bỉ, Hà Lan, I-ta-li-a, Bồ Đào Nha

**Câu 36:** Theo em điểm khác cơ bản của Nhật Bản so với các nước Tây Âu trong giai đoạn phục hồi và phát triển kinh tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

A. Áp dụng thành tựu khoa học-kĩ thuật

B. Tận dụng tốt các yếu tố bên ngoài để phát triển

C. Sự lãnh đạo, quản lí có hiệu quả của Nhà nước

D. Chi phí cho quốc phòng thấp

**Câu 37:** Hiện nay việc các tranh chấp liên quan ở Biển Đông giữa Trung Quốc và các nước trong khu vực Đông Nam Á diễn ra ngày càng gay gắt , theo em Việt Nam cần làm gì để làm giảm bớt những căng thẳng trên?

A. Áp dụng thành tựu khoa học-kĩ thuật

B. Tận dụng tốt các yếu tố bên ngoài để phát triển

C. Sự lãnh đạo, quản lí có hiệu quả của Nhà nước

D. Chi phí cho quốc phòng thấp

**Câu 38:** Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) để củng cố bản sắc và xây dựng tương lai Asean, thế hệ trẻ Asean cần

A. phát huy năng lực, trí tuệ, sáng tạo và tận dụng tối đa cơ hội mà cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) đem lại.

B. phát triển quan hệ đoàn kết, hữu nghị, hợp tác trong Asean

C. tận dụng tối đa cơ hội mà cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) đem lại.

D.phát triển quan hệ đoàn kết, hữu nghị,phát huy năng lực, trí tuệ, sáng tạo và tận dụng tối đa cơ hội mà cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0).

**Câu 39:** Sự tương đồng lớn nhất giữa 2 vị lãnh tụ vĩ đại Hồ Chí Minh, Phi – đen Ca –xtơ –rô của Việt Nam và Cu – ba chính là hai dân tộc mà hai nhà lãnh đạo đã góp phần rèn luyện nên, hai dân tộc đã giành được độc lập của mình bằng sự kiên cường và những hi sinh to lớn. Và giờ đây để tiếp tục đấu tranh cho nền độc lập ấy thì thế hệ trẻ của 2 dân tộc cần phải

A. luôn giữ vững phẩm chất, văn hóa, tinh thần chiến thắng .

B. kiên quyết giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản.

C. giữ vững phẩm chất, văn hóa, tinh thần chiến thắng và niềm tin chắc chắn rằng chỉ có một hình thái của chủ nghĩa xã hội mới là một tương lai xứng đáng cho các dân tộc trên thế giới.

D. giữ vững niềm tin chắc chắn rằng chỉ có một hình thái của chủ nghĩa xã hội mới là một tương lai xứng đáng cho các dân tộc trên thế giới.

**Câu 40:** Sự phát triển như vũ bão về khoa hoc kĩ thuật của Liên Xô và Mĩ đã để lại những bài học quý báu nhưng cũng đặt ra thách thức lớn cho nhân loại trong đó có Việt Nam trước xu thế toàn cầu hóa, theo em Việt Nam cần phải làm gì để tận dụng những mặt tích cực và hạn chế đó?

A. Đi tắt đón đầu những thành tựu khoa học- công nghệ.

B. Đi tắt đón đầu những thành tựu công nghệ, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn.

C. Đi tắt đón những thành tựu khoa học- công nghệ, xây dựng một nền văn hóa tiên tiến.

D. Tiếp thu, ứng dụng những thành tựu khoa học- công nghệ, xây dựng một nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, giữ vững chủ quyền độc lập.

………………HẾT…...................

**BẢNG ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1A | 2C | 3A | 4B | 5C | 6D | 7C | 8A | 9B | 10D |
| 11B | 12C | 13B | 14C | 15C | 16C | 17C | 18B | 19D | 20A |
| 21A | 22B | 23D | 24D | 25B | 26C | 27A | 28A | 29A | 30A |
| 31C | 32A | 33D | 34B | 35C | 36D | 37D | 38D | 39C | 40D |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **GV RA ĐỀ** | **TT CHUYÊN MÔN** | **KT. HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG** |
| **Trần Kim Anh** | **Nguyễn Thu Phương** | **Nguyễn Thị Song Đăng** |